

Số: 519 /TB-CTHADS

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 9 năm 2018

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản (Lần 10)

Căn cứ Bản án số 218/2017/HSPT ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; Bản án số 10/2017/HSST ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 34/QĐ-CTHADS ngày 22/11/2017; Quyết định thi hành án số 39, 40, 41 /QĐ-CTHADS ngày 19/12/2017; Quyết định thi hành án số 45 /QĐ-CTHADS ngày 04/01/2018; Quyết định thi hành án số 121/QĐ-CTHADS ngày 26/3/2018 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 7301 /HĐ-DVĐG ngày 30/7/2018; Phụ lục hợp đồng sửa đổi, bổ sung (lần 2) ngày 22/8/2018 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk với Công ty TNHH đấu giá và dịch vụ bất động sản Miền Trung Tây Nguyên;

Căn cứ Thông báo số 7301.2 /TB-BĐG ngày 23/8/2018 của Công ty TNHH đấu giá và dịch vụ bất động sản Miền Trung Tây Nguyên;

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk thông báo cho: đương sự biết việc bán đấu giá tài sản của: Bà Trần Thị Kim Dung; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Tân Bình, xã Ea Knuéc, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk; ông Phạm Ngọc Thanh (tên gọi khác: Bi); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 1, xã Cư Ê Bur, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; cùng chỗ ở trước khi phạm tội: hẻm 610 đường Hùng Vương, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk,

1. Ông **Phạm Văn Nửa** (Người được Phạm Ngọc Thanh ủy quyền); Địa chỉ: thôn 1, xã Cư Ê Bur, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
2. Ông **Trần Cúc**, bà **Ngô Thị Phúc** (Người được Trần Thị Kim Dung ủy quyền); Địa chỉ: thôn Tân Bình, xã Ea Knuéc, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.
3. Bà **Ngô Thị Mộng Duyên**; Địa chỉ: thôn 2, xã Đắk Rla, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.
4. Ông **Nguyễn Đức Phú**; Địa chỉ: thôn 2, xã Đắk Rót, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.
5. Bà **Nguyễn Thị Huỳnh**; Địa chỉ: thôn Hương Giang, xã Buôn Tría, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.



6. Bà **Nguyễn Thị Hà Trang**; Địa chỉ: thôn 2, xã Đắk Rlă, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

7. Bà **Nguyễn Thị Thoa**; địa chỉ: số 15 đường Nguyễn Phúc Chu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

8. Bà **Nguyễn Thị Lệ Thủy**; địa chỉ: thôn 4, xã Quảng Điền, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

I. Tài sản bán đấu giá là: Quyền sử dụng đất và công trình xây dựng thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 953719 ngày 08/10/2015 do UBND thành phố Buôn Ma Thuột cấp:

1.1. Quyền sử dụng đất:

* Đặc điểm chung:

- Thửa đất có mặt tiền giáp với đường hẻm Trần Quý Cáp (Đường đất rộng khoảng 3 m); Thửa đất nằm ở khu vực dân cư thưa thớt, cơ sở hạ tầng chưa hoàn thiện, giao thông không thuận tiện, trồng trọt nông nghiệp thuận lợi.

* Đặc điểm pháp lý: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất số : BT 953719 ngày 08/10/2015 do UBND thành phố Buôn Ma Thuột cấp.

- Số thửa đất: 167. Số tờ bản đồ: 63.

* Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật:

- Diện tích theo giấy CNQSDĐ: 891 m².

- Diện tích theo trích lục: 891 m².

- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm; Thời hạn sử dụng: Đến năm 2043.

Địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố 9, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

* Đặc điểm tự nhiên:

- Hình dáng thửa đất: Hình đa giác, không vuông vức.

- Địa hình: Dốc.

- Các hướng tiếp giáp:

+ Phía Đông: Giáp đường hẻm 154 Trần Quý Cáp, cạnh dài 18,79 m.

+ Phía Tây: Giáp thửa đất số 332 và 334, cạnh dài (22,15 + 11,95) m..

+ Phía Nam: Giáp thửa đất số 166 và 175, cạnh dài (39,53 + 4,8 + 11,2) m.

+ Phía Bắc: Giáp thửa đất số 333, cạnh dài 26,05 m.

* Cơ sở hạ tầng kỹ thuật:

- Cấp điện: Mạng điện quốc gia. Cấp nước: Nước giếng.

* Đặc điểm khác:

- Quy hoạch: Một phần thửa nằm trong khu vực qui hoạch đường giao thông; một phần nằm trong qui hoạch đất công cộng.

- Hiện trạng: Có công trình xây dựng.

1.2. Công trình xây dựng:

1.2.1. Nhà ở: Diện tích: 48,38 m². Năm xây dựng: Không xác định được.

+ Kết cấu: Móng xây đá hộc. Nền lát gạch Ceramic (40x40)cm. Tường xây gạch dày 10cm, trát vữa xi măng + sơn nước. Trần tôn lạnh. Xà gỗ gỗ. Mái lợp tôn. Cửa đi khung sắt lắp kính loại 04 cánh (01 bộ) và loại 02 cánh (01 bộ). Cửa sổ khung sắt lắp kính loại 04 cánh (01 bộ). Nhà có gác lửng.

- Hiện trạng: Công trình không sử dụng, bỏ hoang, xuống cấp nhiều. Nhiều chỗ bị nứt, lún, thấm, dột, hư hỏng.

1.2.2. Trại nấp (Nhà trồng nấp): Diện tích: 222,6 m². Năm xây dựng: Không xác định được.

+ Kết cấu: Trụ bê tông tiết diện (10x10) cm. Trên gắn khung sắt loại phi 8 và loại chữ V. Xà gỗ gỗ + sắt. Mái lợp tôn. Bên trong trại có 03 ô diện tích 52 m². Kết cấu: Nền láng xi măng. Thành xây gạch không trát vữa cao 60 cm.

- Hiện trạng: Công trình không sử dụng, bỏ hoang. Nhiều chỗ bị nứt, rỉ sét, dột, mục, hư hỏng nặng.

1.2.3. Mái che: Diện tích: 6,5 m². Năm xây dựng: Không xác định được.

+ Kết cấu: Trụ sắt phi 8. Vì kèo gỗ. Mái lợp tôn.

- Hiện trạng: Công trình không sử dụng, bỏ hoang. Nhiều chỗ bị rỉ sét, dột, mục, hư hỏng nặng.

1.2.4. Sân: Diện tích: 20 m². Năm xây dựng: Không xác định được.

+ Kết cấu: Nền đá (1x2) cm, trên láng xi măng.

- Hiện trạng: Công trình không sử dụng, bỏ hoang. Nhiều chỗ bị nứt, lún, hư hỏng nặng.

1.2.5. Cổng và tường rào phía trước: Kích thước: 16 md. Năm xây dựng: Không xác định được.

+ Kết cấu cổng: Trụ cổng xây gạch tiết diện (30x30) cm, trát vữa xi măng cao 2,2 m. Cánh cổng bằng khung sắt gắn lưới B40. Kích thước (2,7 x 1,8) m.

+ Kết cấu tường rào: Móng xây đá hộc. Trụ bê tông tiết diện (14x14) cm, cao 2 m. Thành xây gạch dày 20 cm, trát vữa xi măng cao 50 cm. Bên trên gắn lưới B40 cao 1,5 m.

- Hiện trạng: Công trình không sử dụng, bỏ hoang. Nhiều chỗ bị nứt, lún, rỉ sét hư hỏng nặng.

1.2.6. Tường rào phía sau: Kích thước: 12 md. Năm xây dựng: Không xác định được.



+ Kết cấu: Trụ bê tông tiết diện (12 x 12) cm, kéo lưới B40 cao 1,6 m.

- Hiện trạng: Công trình không sử dụng, bỏ hoang. Nhiều chỗ bị nứt, rỉ sét, hư hỏng nặng.

1.2.7. Giếng đào: Số lượng: 01 cái.

- Kết cấu: Đường kính: 1,2 m. Chiều sâu: Không xác định được. Thành xây gạch dày 20cm, cao 40 cm trát vữa xi măng, có nắp đậy bằng bê tông.

- Hiện trạng: Bỏ hoang, không sử dụng.

II. Giá khởi điểm: 366.660.950 đồng (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn, chín trăm năm mươi đồng).

III. Thời hạn, địa điểm xem tài sản; thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá:

1. Thời gian tham khảo hồ sơ đấu giá, đăng ký xem tài sản, mua hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá:

- Thời gian: Ngày 04/9/2018 đến ngày 11/9/2018 (Trong giờ HC).

- Địa điểm: Công ty TNHH Đấu giá và Dịch vụ Bất động sản Miền Trung Tây Nguyên; Địa chỉ: Số 140 đường Ngô Quyền, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Từ ngày **04/9/2018** đến ngày **11/9/2018** (Trong giờ HC); Địa điểm: Tổ dân phố 9, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

3. Thời gian nộp tiền đặt trước:

- Thời gian: Từ ngày **07/9/2018** đến ngày **11/9/2018**.

4. Thời gian, địa điểm tổ chức bán đấu giá:

- Thời gian: Lúc **08 giờ 30 phút** ngày **12/9/2018**.

- Địa điểm: Công ty TNHH Đấu giá và Dịch vụ Bất động sản Miền Trung Tây Nguyên; Địa chỉ: Số 140 đường Ngô Quyền, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua tài sản xin liên hệ tại: **Công ty TNHH Đấu giá và Dịch vụ Bất động sản Miền Trung Tây Nguyên**; Địa chỉ: Số 140 đường Ngô Quyền, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để được hướng dẫn chi tiết.

Người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành, tổ chức bán đấu giá trước khi mở cuộc bán đấu giá tài sản một (01) ngày làm việc.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Hồ Vũ Ngọc Minh